

Bản án số: 14/2018/DS-ST

Ngày 14 /11/ 2018

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Như.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Bình

Ông Lưu Xuân Hiến

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công: Không tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Sông Công xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 29/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/ QĐXXST-DS ngày 18/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: - Bà **Nguyễn Thị Ln**, sinh năm 1970/ có mặt.

- Ông **Phạm Văn S**, sinh năm 1965/ có mặt.

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: - Anh **Nguyễn Trung K**, sinh năm 1978/ có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1980/ có mặt.

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố N phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn S trình bày: Do có quan hệ họ hàng với vợ chồng anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H nên khi anh K và chị H hỏi vay tiền để lấy vốn làm ăn, ngày 05/5/2014 vợ chồng ông bà đã cho vợ chồng anh K, chị H vay số tiền 195.000.000 đồng, lãi xuất theo thỏa thuận 3.900.000

đồng/ tháng, thời hạn vay khi nào ông bà cần và đòi thì phải trả. Tuy nhiên từ khi vay đến nay anh K và chị H không trả cho ông bà một đồng tiền lãi nào, do anh K và chị H không thực hiện theo thỏa thuận nên ông bà đã đòi toàn bộ tiền gốc và tiền lãi từ hơn 02 năm nay nhưng anh K và chị H không trả. Nay ông bà yêu cầu anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H phải trả ngay cho ông bà số tiền gốc đã vay là 195.000.000 đồng chưa trả và số tiền lãi phát sinh từ khi vay cho đến thời điểm Tòa án xét xử ngày hôm nay là 110.000.000 đồng chưa trả, tổng cộng cả tiền gốc và tiền lãi là **305.000.000 đồng**.

Bị đơn anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H trình bày: Năm 2014 vợ chồng anh chị do cần vốn làm ăn nên đã vay của bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn Lố tiền 195.000.000 đồng, lãi xuất theo thỏa thuận 3.900.000 đồng/ tháng, thời hạn vay khi nào bà L và ông S cần thì sẽ trả. Tuy nhiên việc làm ăn gặp khó khăn, bị nhiều người chiếm dụng vốn nên vợ chồng anh chị đã không thể trả tiền lãi và tiền gốc đã vay cho bà L, ông S. Nay bà L và ông S khởi kiện như trên, vợ chồng anh chị không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của bà L và ông S, nhưng do không có khả năng trả nợ ngay được nên anh chị xin trả nợ dần cho bà L, ông S theo từng năm, cụ thể mỗi năm trả cho bà L, ông S 30.000.000 đồng, bắt đầu từ năm 2019.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hoà giải, xong các bên vẫn giữ nguyên quan điểm không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, do vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua cuộc thẩm tra tại phiên Tòa, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sông Công nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại tổ dân phố Ngân, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho nguyên đơn, bị đơn đến Tòa án trình bày bản tự khai, tham gia phiên họp và hòa giải theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định được ngày 05/5/2014 vợ chồng anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H đã vay của vợ chồng bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn Lố tiền 195.000.000 đồng, lãi xuất theo thỏa thuận 3.900.000 đồng/ tháng để

làm ăn, thời hạn vay khi nào bà L, ông S cần thì phải trả. Tuy nhiên từ khi vay đến nay anh K và chị H đã vi phạm thỏa thuận, không trả tiền lãi cho bà L và ông S, khi bà L và ông S đòi tiền gốc thì anh K và chị H cũng không trả. Xét yêu cầu khởi kiện của bà L và ông S yêu cầu anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H phải trả ngay số tiền gốc đã vay là 195.000.000 đồng chưa trả và số tiền lãi phát sinh từ khi vay cho đến thời điểm Tòa án xét xử ngày hôm nay là 110.000.000 đồng, tổng cộng cả tiền gốc và tiền lãi là **305.000.000 đồng** thấy rằng anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ tiền lãi và tiền gốc cho bà L, ông S do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Về yêu cầu anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H phải trả số tiền lãi phát sinh từ khi vay cho đến thời điểm Tòa án xét xử ngày hôm nay là 110.000.000 đồng, xét thấy yêu cầu không vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự (110.000.000 đồng : 4,5 năm : 195.000.000 đồng x 100 = 12,53%/ năm), vì vậy cần chấp nhận.

Từ nhận định trên, căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn S là có căn cứ chấp nhận, cần buộc anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn S 195.000.000 đồng tiền gốc đã vay và 110. 000 đồng tiền lãi phát sinh từ khi vay cho đến thời điểm Tòa án xét xử ngày hôm nay, tổng cộng là **305.000.000 đồng**.

Về án phí: Anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, 39, 147, Điều 228, 244, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn S.

1- Buộc anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn S 195.000.000 đồng tiền gốc đã vay và tiền lãi phát sinh chưa trả tổng cộng là **305.000.000 đồng**.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn S có đơn yêu cầu thi hành, anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H không tự nguyện thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2- Án phí: Buộc anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị H phải nộp **15.250.000 đồng** tiền án phí DSST có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước. Hoàn trả bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn S **7.615.000 đồng** tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công theo biên lai thu số 0011000 ngày 14/9/2018.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bên đương sự (nguyên đơn, bị đơn) biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt và kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai đối với người vắng mặt.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTP. Sông Công;
- THADS TP. Sông Công;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HSA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Hữu Nhường